

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GC
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2023/HNGĐ-ST
Ngày 26-7-2023
V/v tranh chấp “Yêu cầu
cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GC, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trương;

2. Ông Võ Thanh Phong;

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC tham gia phiên tòa: ông Phan Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 85/2023/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2023, về việc “Yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 112/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Diễm K, sinh năm 1997; (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp GT, xã LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

2. *Bị đơn:* Anh Lê Tấn T, sinh năm 1993; (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp SQA, xã TT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:*

Chị và anh T thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 91/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2018 của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang. Trong quyết định thể hiện giao cháu Lê Hoàng Minh PH, sinh ngày 29/10/2015 là con chung của chị và anh T cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi

con. Tuy nhiên thời điểm đó con còn nhỏ, chị có thể tự lo cho con được nên chị chưa yêu cầu cấp dưỡng nhưng giờ cháu đã lớn (08 tuổi) cần nhiều khoản tiền hơn để chi tiêu sinh hoạt và việc học tập, nuôi dạy cháu để cháu có cuộc sống tốt hơn. Nay chị yêu cầu anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là cháu Lê Hoàng Minh PH, sinh ngày 29/10/2015 mỗi tháng 1.000.000 đồng từ khi bản án có hiệu lực đến khi cháu PH đủ 18 tuổi.

** Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến gì mặc dù Toà án đã tổng đạt hợp lệ.*

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị K yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bị đơn anh Lê Tấn T có nơi thường trú tại xã Tân Trung, thị xã GC nên căn cứ vào khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị K và anh T là quan hệ về tranh chấp cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 5 Điều 28, Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ. Căn cứ vào các Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[4] Về nội dung vụ án:

Chị K yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con là cháu PH mỗi tháng 1.000.000 đồng có thay đổi so với yêu cầu trong đơn khởi kiện. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu trên không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu, căn cứ khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Anh T được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập dự hoà giải, dự phiên tòa nhưng anh không đến Tòa án cũng không thể hiện ý kiến.

Hội đồng xét xử xét thấy theo khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Qua xác minh thì hiện tại anh T cũng có nghề nghiệp, cũng có thu nhập ổn định, xét thu nhập của anh T, mức sống, sinh hoạt thường ngày tại địa phương đối với 01 đứa trẻ theo tinh thần hướng dẫn tại Mục 2 Phần III Công văn số 24/1999/KHXX ngày 17/3/1999 của Tòa án nhân dân tối cao thì mức đóng góp phí tổn nuôi dưỡng, giáo dục con tối thiểu không dưới 1/2 (một phần hai) mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử sơ thẩm đối với một người con. Hiện tại mức lương cơ sở hiện nay do Nhà nước quy định đối với các cơ quan hành chính sự nghiệp là 1.800.000 đồng/tháng. Vì vậy, mức cấp dưỡng nuôi con do chị K yêu cầu là phù hợp và có căn cứ chấp nhận nên cần buộc anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Hoàng Minh PH, sinh ngày 29/10/2015 mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu PH đủ 18 tuổi hoặc chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Trong trường hợp cần thiết thì các đương sự có quyền thay đổi mức cấp dưỡng.

[5]. Về án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Tấn T phải nộp án phí theo quy định tại điểm a, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6]. Về quyền kháng cáo của đương sự: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các Điều 147, 227, 228, 238, 244, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 58, 82, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Diễm K.

Buộc anh Lê Tấn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Hoàng Minh PH, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2015 mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu PH đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu phần tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp cần thiết thì các đương sự có quyền thay đổi mức cấp dưỡng.

2. Về án phí: Anh Lê Tấn T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Diễm K không phải nộp án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TG;
- VKSND TXGC;
- C.C THADS TXGC;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thảo